

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

Kính gửi¹: Hội đồng xét, công nhận sáng kiến của Trung tâm Bảo trợ
xã hội Tiền Giang.

1. Tôi ghi tên dưới đây:

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi công tác (hoặc nơi thường trú)	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Tỷ lệ (%) đóng góp vào việc tạo ra sáng kiến (ghi rõ đối với từng đồng tác giả, nếu có)
1	Lê Minh Nguyên	17/8/1993	Trung tâm Bảo trợ xã hội Tiền Giang	Phó Trưởng phòng Hành chính – Tổng hợp	Cử nhân Công tác xã hội	100%

2. Là tác giả (nhóm tác giả) đề nghị xét công nhận sáng kiến² : Giải pháp nâng cao hiệu quả trong công tác xác minh đối tượng người lang thang xin ăn vào Trung tâm Bảo trợ xã hội Tiền Giang.

3. Chủ đầu tư tạo ra sáng kiến (trường hợp tác giả không đồng thời là chủ đầu tư tạo ra sáng kiến)³:.....

4. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến⁴: y tế, hành chính.

5. Ngày sáng kiến được áp dụng lần đầu hoặc áp dụng thử, (ghi ngày nào sớm hơn): ngày 20/01/2026.

6. Mô tả bản chất của sáng kiến⁵:

6.1. *Tình trạng của giải pháp đã biết trước đó:*

a) *Mô tả đầy đủ, chi tiết tình trạng kỹ thuật hoặc phương pháp tổ chức sản xuất, công tác, tác nghiệp hiện tại (thường làm) trước khi thực hiện những giải pháp mới (mô tả chi tiết các bước/quy trình thực hiện nhiệm vụ).*

¹ Tên cơ sở được yêu cầu công nhận sáng kiến.

² Tên của sáng kiến.

³ Tên và địa chỉ của chủ đầu tư tạo ra sáng kiến

⁴ Điện tử, viễn thông, tự động hóa, công nghệ thông tin; Nông lâm ngư nghiệp và môi trường; Cơ khí, xây dựng, giao thông vận tải Dịch vụ (ngân hàng, du lịch, giáo dục, y tế...) Khác...

⁵ cần nêu rõ các nội dung theo quy định tại Điểm d Khoản 1 Điều 5 của Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ Sáng kiến.

Trung tâm Bảo trợ xã hội Tiền Giang được giao thực hiện nhiệm vụ tiếp nhận chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn và đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp (người lang thang xin ăn, trẻ em, nạn nhân bị mua bán,...) theo quy định tại Điều 24 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ). Hiện nay, công tác tiếp nhận và xác minh đối tượng người lang thang xin ăn vào Trung tâm chủ yếu dựa vào thông tin do lực lượng chức năng bàn giao hoặc do chính bản thân đối tượng cung cấp. Các trường hợp người lang thang xin ăn không có giấy tờ tùy thân, khai báo không đầy đủ hoặc không chính xác, gây khó khăn trong việc xác minh thông tin liên quan về bản thân đối tượng.

b) Nêu, phân tích rõ những ưu, nhược điểm, thuận lợi, khó khăn của giải pháp kỹ thuật hoặc giải pháp tổ chức sản xuất, công tác, tác nghiệp hiện đang được áp dụng tại cơ quan, đơn vị hoặc trong lĩnh vực công tác mình đảm nhiệm và phân tích nguyên nhân dẫn đến tình hình đó.

Quy trình tiếp nhận, xác minh trước đây được thực hiện theo phương pháp thủ công như: khai thác thông tin đối tượng, liên hệ địa phương, gửi văn bản xác minh, chờ phản hồi từ địa phương,... nên mất nhiều thời gian. Có trường hợp phải xác minh nhiều lần, liên hệ chính quyền địa phương nhiều lần nhưng vẫn không xác định được rõ ràng lai lịch, thông tin liên quan về đối tượng. Điều này ảnh hưởng đến việc hỗ trợ đối tượng tìm về gia đình, tái hòa nhập cộng đồng.

6.2. Nội dung của giải pháp đề nghị công nhận là sáng kiến:

a) Mục đích của giải pháp

Giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác xác minh thông tin liên quan về đối tượng người lang thang xin ăn, rút ngắn thời gian xác minh. Đồng thời tăng độ chính xác trong việc nhận diện, hạn chế tình trạng khai báo sai lệch hoặc không đầy đủ thông tin.

b) Tính mới của giải pháp (đối với giải pháp mới hoàn toàn) hoặc những điểm khác biệt, tính mới của các giải pháp so với các giải pháp đã biết (đối với các giải pháp có sự cải tiến đối với các giải pháp đã có).

Điểm mới của giải pháp là kết hợp giữa việc thu thập thông tin trực quan tại thời điểm tiếp nhận, quá trình quản lý hồ sơ, quản lý trường hợp với việc khai thác dữ liệu dân cư nhận diện từ phía cơ quan công an.

Cụ thể, sau khi tiếp nhận ngay các đối tượng người lang thang, xin ăn từ chính quyền địa phương, Trung tâm thực hiện chụp ảnh chân dung rõ nét và lưu kèm theo thông tin hồ sơ cá nhân (gồm tên Trung tâm, họ và tên đối tượng, năm sinh). Hình ảnh này được sử dụng làm cơ sở để phối hợp với cơ quan công an trong việc đối chiếu, nhận diện khuôn mặt cá nhân, sinh trắc học thông qua xử lý quét khuôn mặt trên thiết bị xác minh di động của cơ quan công an.

Trên cơ sở kết quả nhận diện khuôn mặt, sinh trắc học từ thiết bị xác minh di động (trường hợp có nghi vấn trùng khớp thông tin), Trung tâm sẽ chủ động thực hiện các bước xác minh tiếp theo như liên hệ địa phương, thân nhân hoặc đơn vị liên quan để làm rõ thông tin liên quan về đối tượng. Cách làm này giúp xác minh nhanh chóng, tránh dãn trải mất thời gian như trước.

Giải pháp cũng góp phần tăng cường sự phối hợp giữa Trung tâm và lực lượng công an theo hướng tận dụng hiệu quả nền tảng dữ liệu số trong công tác quản lý dân

cư. Thông qua việc trao đổi, đối chiếu thông tin dựa trên dữ liệu nhận diện, quá trình xác minh được rút ngắn đáng kể, đồng thời nâng cao độ tin cậy của kết quả.

Có thể thấy, đây không chỉ là sự cải tiến trong quy trình nghiệp vụ mà còn là bước cụ thể hóa việc ứng dụng chuyển đổi số trong lĩnh vực an sinh xã hội, gắn kết với quá trình hiện đại hóa của ngành công an.

Quy trình thực hiện gồm các bước chính:

- Tiếp nhận đối tượng, khai thác, ghi nhận thông tin ban đầu;
- Chụp ảnh chân dung, cùng thông tin hồ sơ về đối tượng;
- Phối hợp cơ quan công an để hỗ trợ nhận diện khuôn mặt, sinh trắc học;
- Tiếp nhận kết quả đối chiếu, xác định các trường hợp nghi vấn;
- Thực hiện xác minh bổ sung dựa trên thông tin gợi ý;
- Hoàn thiện hồ sơ và phân loại, quản lý đối tượng.

So với cách làm trước đây, giải pháp này giúp chủ động hơn trong việc xác minh, không phụ thuộc hoàn toàn vào việc đối tượng cung cấp thông tin.

c) Ưu, nhược, điểm của giải pháp mới: Trình bày rõ những ưu điểm và nhược điểm (nếu có) của giải pháp mới.

- *Ưu điểm:*

- + Rút ngắn đáng kể thời gian xác minh thông tin liên quan về đối tượng;
- + Tăng độ chính xác nhờ có cơ sở đối chiếu từ dữ liệu dân cư quốc gia nhận diện khuôn mặt, sinh trắc học;
- + Hạn chế tình trạng đối tượng khai báo không đúng sự thật hoặc không khai thác được thông tin đối tượng;
- + Nâng cao hiệu quả phối hợp giữa Trung tâm và cơ quan công an trong việc xác minh lai lịch đối tượng người lang thang xin ăn, đối tượng truy nã (nếu có) và khai thác nền tảng ứng dụng công nghệ số.

- *Nhược điểm:*

- + Phụ thuộc vào sự phối hợp và hỗ trợ kỹ thuật từ cơ quan công an;
- + Cần trang bị thiết bị chụp ảnh và lưu trữ dữ liệu phù hợp;
- + Một số trường hợp đối tượng thay đổi ngoại hình có thể ảnh hưởng đến kết quả nhận diện khuôn mặt, sinh trắc học.

7. Khả năng áp dụng của giải pháp: Trình bày về khả năng áp dụng vào thực tế của giải pháp tạo ra; có thể áp dụng cho những đối tượng, cơ quan, tổ chức nào.

Giải pháp có thể áp dụng rộng rãi tại các Trung tâm bảo trợ xã hội, cơ sở trợ giúp xã hội hoặc các đơn vị thường xuyên tiếp nhận đối tượng lang thang xin ăn, cơ nhỡ, vô gia cư.

Đồng thời, có thể nhân rộng trong phối hợp liên ngành giữa Trung tâm với lực lượng công an thu thập thông tin dữ liệu dân cư đối với các trường hợp người lang thang, vô gia cư chưa được thu thập dữ liệu và tìm kiếm đối tượng truy nã (nếu có).

8. Những thông tin cần được bảo mật (nếu có);

9. Các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến;

- Có sự phối hợp chặt chẽ với cơ quan công an trong việc xử lý quét khuôn mặt hỗ trợ nhận diện trên thiết bị xác minh di động của cơ quan công an.
- Trang bị thiết bị chụp ảnh cơ bản (có thể sử dụng điện thoại hoặc máy ảnh);
- Ghi nhận, lưu trữ và quản lý thông tin đối tượng rõ ràng;
- Nhân viên được hướng dẫn về cách khai thác, thu thập thông tin liên quan đến đối tượng.

10. Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tác giả;

Sau khi áp dụng giải pháp, công tác xác minh đối tượng người lang thang xin ăn có chuyển biến rõ rệt: thời gian xử lý nhanh hơn, thông tin chính xác hơn, giảm đáng kể các trường hợp không xác định được nhân thân. Qua đó, giúp Trung tâm thực hiện tốt hơn công tác quản lý, chăm sóc và hỗ trợ đúng đối tượng.

11. Danh sách những người đã tham gia áp dụng thử hoặc áp dụng sáng kiến lần đầu (nếu có, thì kèm bản xác nhận và đánh giá hiệu quả của người áp dụng thử theo mẫu số 10 kèm theo phụ lục này);

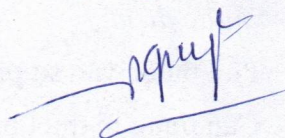
Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi công tác (hoặc nơi thường trú)	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Đánh giá tóm tắt hiệu quả sau khi áp dụng thử

Tôi xin cam đoan mọi thông tin nêu trong đơn là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Đồng Tháp, ngày 25 tháng 6 năm 2026

NGƯỜI NỘP ĐƠN

(Ký và ghi rõ họ tên)



Lê Minh Nguyễn